

Số: 62/QCĐG

TP.HCM, ngày 14 tháng 05 năm 2025

QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/06/2024;

Căn cứ Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 Quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài Chính;

Căn cứ Hợp đồng số84..../HĐ-PCMELINH ngày 13/05/2024 giữa Công ty Điện lực Mê Linh và Công ty Đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn;

Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

PHẦN I - QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này cụ thể hoá về nguyên tắc, trình tự, thủ tục và các nội dung khác liên quan đến việc đấu giá tài sản theo quy định của Luật Đấu giá tài sản năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/06/2024; Nghị định 172/2024/NĐ-CP hướng dẫn Luật Đấu giá tài sản 2016 được sửa đổi bởi Luật Đấu giá tài sản 2024.

2. Đối tượng điều chỉnh

Các cá nhân, tổ chức có liên quan đến việc đấu giá tài sản do Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn thực hiện.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. *Bước giá* là mức chênh lệch giữa lần trả giá đầu tiên so với giá khởi điểm hoặc giữa lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề.

2. *Giá khởi điểm* là giá ban đầu thấp nhất của tài sản đấu giá trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên.

3. *Website đấu giá trực tuyến* là Trang thông tin đấu giá trực tuyến có địa chỉ tên miền là <http://lacvietauction.vn>, được Công ty đấu giá hợp danh Lạc Việt đưa vào đề án đấu giá trực tuyến và được Sở tư pháp Thành phố Hà Nội phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến theo Quyết định số 163/QĐ-STP ngày 17 tháng 06 năm 2020.

4. *Người mua được tài sản đấu giá* là người trúng đấu giá và ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kết quả đấu giá tài sản.

5. *Người tham gia đấu giá* là tổ chức tham gia đấu giá để mua tài sản đấu giá theo quy định của Quy chế này.

6. *Người trúng đấu giá* là tổ chức có mức trả giá hợp lệ cao nhất (không thấp hơn giá khởi điểm) và có thời gian trả giá sớm nhất được hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến ghi nhận tại thời điểm kết thúc việc trả giá khi đấu giá theo phương thức trả giá lên.

7. *Giá trả hợp lệ* là giá trả bằng giá khởi điểm cộng với số tự nhiên lần bước giá.

Công thức trả giá hợp lệ: Giá trả hợp lệ = Giá khởi điểm + n lần bước giá (n là các số tự nhiên: 0,1,2,3,4,5,6... vv). Trường hợp người tham gia đấu giá bỏ sai bước giá sẽ được làm tròn theo nguyên tắc cộng tăng lên cho tròn bước giá kế tiếp.

8. *Phương thức trả giá lên* là phương thức đấu giá, theo đó người tham gia đấu giá trả giá từ thấp lên cao cho đến khi xác định được người trả giá cao nhất so với giá khởi điểm.

9. *Tài sản đấu giá* là tài sản được phép giao dịch theo quy định của pháp luật.

10. *Đồng tiền sử dụng* trong mọi giao dịch theo Quy chế cuộc đấu giá này là Việt Nam đồng (viết tắt là đồng).

11. *Ngày* là ngày dương lịch, được tính theo múi giờ Việt Nam GMT +7.

12. *Ngày làm việc* là các ngày từ thứ hai đến thứ sáu và ngày làm việc bù theo quy định, trừ ngày nghỉ lễ, tết và ngày được nghỉ bù theo quy định.

13. *Giờ* là giờ được ghi nhận trên hệ thống Trang thông tin đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn>, được tính theo múi giờ Việt Nam GMT +7.

14. *Thời gian* là thời gian của hệ thống Trang thông tin đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn>, được tính theo múi giờ Việt Nam GMT +7, độ chính xác là 1/1000 giây.

15. *Các từ ngữ, thuật ngữ khác*: Các từ ngữ, thuật ngữ trong bản Quy chế cuộc đấu giá này được sử dụng và hiểu theo nghĩa các từ ngữ, thuật ngữ theo Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/06/2024, Nghị định 172/2024/NĐ-CP hướng dẫn Luật Đấu giá tài sản 2016 được sửa đổi bởi Luật Đấu giá tài sản 2024.

PHẦN II – NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn

Trụ sở chính: 111A Tân Sơn Nhì, P.Tân Sơn Nhì, Q.Tân Phú, Tp.HCM.

Điện thoại: 028.22455.120/ Thảo Hiền – 0765.32.52.15; Trâm 0945.33.73.92

Chi nhánh tại Hà Nội: Tầng 2 số 2, ngách 2, ngõ 6, Tôn Thất Tùng, phường Trung Tự, quận Đống Đa

Điện thoại: Nga – 033.554.0925

Điều 4. Người có tài sản đấu giá

Công ty Điện lực Mê Linh

Địa chỉ: Khu trung tâm hành chính huyện Mê Linh, thôn Nội Đồng, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điều 5. Tài sản, giá khởi điểm của tài sản đấu giá

1. Tên tài sản đấu giá: Vật tư thiết bị thu hồi kém phẩm chất, không có nhu cầu sử dụng, có bao gồm VTTB chứa chất thải nguy hại bán thanh lý đợt 1 năm 2025, trong đó:

+ Lô 1: VTTB kém mất phẩm chất thuộc hàng chất thải nguy hại

+ Lô 2: VTTB kém mất phẩm chất khác

(Chi tiết danh mục theo phụ lục đính kèm)

2. Tổng giá khởi điểm: 1.457.690.641 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, bốn trăm năm mươi bảy triệu, sáu trăm chín mươi nghìn, sáu trăm bốn mươi một đồng), Trong đó:

- Lô 1: Giá khởi điểm: 37.668.410 đồng (Bằng chữ: Ba mươi bảy triệu, sáu trăm sáu mươi tám nghìn, bốn trăm mười đồng).

- Lô 2: Giá khởi điểm: 1.420.022.231 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, bốn trăm hai mươi triệu, không trăm hai mươi hai nghìn, hai trăm ba mươi một đồng).

Giá khởi điểm đã bao gồm thuế GTGT, không bao gồm các chi phí liên quan đến việc bốc dỡ, vận chuyển, di dời, quản lý, trông giữ tài sản, xử lý tài sản, xử lý chất thải nguy hại theo quy định pháp luật; Các loại thuế, phí khác... Mọi chi phí này do khách hàng trúng đấu giá thanh toán (tính từ thời điểm bàn giao tài sản).

3. Nguồn gốc tài sản và tình trạng pháp lý của tài sản: là tài sản của Công ty Điện lực Mê Linh – Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội được phép bán thanh lý theo quy định. Công ty Điện lực Mê Linh chịu trách nhiệm về mọi vấn đề pháp lý liên quan đến tài sản đưa ra bán đấu giá.

Điều 6. Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá, tiền đặt trước, bước giá

1. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá:

- Lô 1: 50.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi nghìn đồng)/ 01 bộ hồ sơ

- Lô 2: 200.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng)/ 01 bộ hồ sơ.

2. Tiền đặt trước:

- Lô 1: 6.000.000 đồng (Bằng chữ: Sáu triệu đồng chẵn)

- Lô 2: 215.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm mười lăm triệu đồng chẵn)

3. Thời gian nộp tiền đặt trước: Từ 8h00 ngày 15/05/2025 đến 17h00 ngày 23/05/2025.

4. Phương thức nộp tiền mua hồ sơ/ tiền đặt trước:

Người đăng ký tham gia đấu giá tài sản thực hiện nộp tiền hồ sơ/tiền đặt trước bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Công ty Đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn như sau:

Chủ tài khoản: Công ty Đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn

Số tài khoản: 6460201019461

Mở tại Agribank – Chi nhánh Tân Phú, TpHCM

Nội dung: Tên khách hàng đăng ký tham gia đấu giá chuyển tiền đặt trước tham gia đấu giá tài sản là “Lô 1 hoặc Lô 2 của Công ty Điện lực Mê Linh”.

Lưu ý:

- Người đăng ký tham gia đấu giá tài sản phải nộp tiền hồ sơ trong thời hạn bán, tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá. Người đăng ký tham gia đấu giá tài sản có thể nộp tiền mặt đối với tiền hồ sơ tham gia đấu giá khi đăng ký trực tiếp tại trụ sở Công ty Đấu giá Hợp danh Lam Sơn Sài Gòn (111A Tân Sơn Nhì, Phường Tân Sơn Nhì, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh) hoặc chi nhánh tại Hà Nội (Tầng 2 số 2, ngách 2, ngõ 6, Tôn Thất Tùng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, TP Hà Nội)

- Người đăng ký tham gia đấu giá tài sản nộp tiền đặt trước thông qua hình thức ủy nhiệm chi từ tài khoản của đơn vị tham gia đấu giá và khoản tiền đặt trước của khách hàng phải báo “có” trong tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn trong thời gian quy định. Trường hợp khách hàng có khoản tiền đặt trước báo “có” trong tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn sau **17h00 ngày 23/05/2025**

hoặc khoản tiền đặt trước không được ủy nhiệm chi từ tài khoản của đơn vị tham gia đấu giá thì đều được coi là không hợp lệ và không đủ điều kiện tham gia đấu giá.

- Mọi chi phí liên quan đến việc nộp tiền đặt trước và nhận lại tiền đặt trước do khách hàng chịu.

- Người không trúng đấu giá và không vi phạm quy định thuộc trường hợp bị tịch thu khoản tiền đặt trước sẽ được hoàn trả khoản tiền đặt trước trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá trực tuyến.

5. Bước giá:

+ Lô 1: 1.000.000 đồng (Bằng chữ: Một triệu đồng).

+ Lô 2: 5.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm triệu đồng).

Giá trả hợp lệ = Giá khởi điểm + n bước giá (n = 1, 2, ...)

Không hạn chế số lần trả giá của khách hàng. Người tham gia đấu giá trả giá đầu tiên thì giá phải trả ít nhất bằng giá khởi điểm. Người trả giá sau phải trả giá cao hơn giá mà người trả giá trước liền kề đã trả và mức chênh lệch tối thiểu bằng 01 bước giá.

Điều 7. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá

Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phối hợp với người có tài sản đấu giá tổ chức cho người tham gia đấu giá xem tài sản như sau:

1. Thời gian xem tài sản đấu giá:

- Xem tài sản đấu giá trực tuyến: Người tham gia đấu giá có thể xem hình ảnh, tài liệu, thông tin pháp lý của tài sản đấu giá tại Trang thông tin đấu giá trực tuyến: <http://lacvietauction.vn> kể từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản cho đến trước ngày mở phiên đấu giá.

- Xem tài sản đấu giá trực tiếp (trong giờ hành chính): Từ 08h00 ngày 21/05/2025 đến 17h00 ngày 23/05/2025.

2. Địa điểm xem tài sản đấu giá trực tiếp: kho Công ty Điện lực Mê Linh, địa chỉ: Thôn Đại Bái, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, TP Hà Nội.

Lưu ý: trong trường hợp khách hàng không đi xem hiện trạng tài sản nếu trúng đấu giá, khách hàng trúng đấu giá chấp thuận mua tài sản theo đúng miêu tả trên danh mục tài sản đã được cung cấp và đồng thời không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện nào liên quan đến tài sản đấu giá nêu trên.

Điều 8. Nguyên tắc, hình thức, phương thức đấu giá

1. Nguyên tắc đấu giá tài sản:

- Tuân thủ quy định của pháp luật.
- Bảo đảm tính độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan.
- Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, đấu giá viên.

- Phiên đấu giá phải do đấu giá viên điều hành.

2. Hình thức phiên đấu giá: đấu giá trực tuyến trên trang <https://lacvietauction.vn/>

3. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

Người trúng đấu giá là người có giá trả hợp lệ cao nhất (không thấp hơn giá khởi điểm) và có thời gian trả giá sớm nhất được hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến ghi nhận tại thời điểm kết thúc việc trả giá (giờ được ghi nhận trên hệ thống Trang thông tin đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn>, được tính theo múi giờ Việt Nam GMT +7).

Trường hợp kết thúc thời gian đấu giá, có từ hai người trở lên cùng trả giá cao nhất thì người trả giá sớm nhất theo ghi nhận của hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến là người trúng đấu giá.

Điều 9. Đối tượng được tham gia đấu giá, điều kiện đối với khách hàng đăng ký tham gia đấu giá, điều kiện tổ chức phiên đấu giá

1. Đối tượng được tham gia đấu giá:

a) Đối tượng được đăng ký tham gia đấu giá: Tổ chức có đủ năng lực hành vi dân sự; tổ chức hoạt động hợp pháp tại Việt Nam có nhu cầu mua tài sản đấu giá.

b) Một tổ chức chỉ được một đơn vị tham gia đấu giá; có hai (2) doanh nghiệp trở lên thuộc cùng một Tổng công ty thì chỉ được một doanh nghiệp tham gia đấu giá; Tổng công ty với công ty thành viên, công ty mẹ và công ty con, doanh nghiệp liên doanh với một bên góp vốn trong liên doanh thì chỉ được một doanh nghiệp tham gia đấu giá.

Lưu ý: Trường hợp các đơn vị có liên kết thì chỉ 01 (một) đơn vị được đăng ký tham gia đấu giá. Phải có biên bản cam kết giữa các đơn vị liên kết về việc xử lý chất thải nguy hại của lô tài sản này và khi hoàn tất việc xử lý CTNH phải có chứng từ xử lý CTNH. Việc liên kết phải có xác nhận của Bộ Tài nguyên môi trường

c) Những người sau đây không được đăng ký tham gia đấu giá:

- Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;

- Người làm việc trong Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thực hiện phiên đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành phiên đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản;

- Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật. Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của những người này;

- Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.

2. Điều kiện đối với khách hàng đăng ký tham gia đấu giá:

*** Đối với Lô 1:**

- Giấy phép đăng ký kinh doanh đúng ngành nghề, phù hợp với tài sản đưa ra đấu giá;

- Khách hàng phải đáp ứng đủ điều kiện về xử lý, quản lý chất thải nguy hại (Có Giấy phép về xử lý, quản lý chất thải nguy hại và các giấy tờ liên quan khác do các cơ quan có thẩm quyền của Nhà Nước duyệt cấp theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành), cụ thể như sau:

- + Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá đã được cấp Giấy phép xử lý chất thải nguy hại còn hiệu lực tối thiểu 06 tháng kể từ ngày hết hạn đăng ký tham gia đấu giá và vùng được cấp phép hoạt động có bao gồm khu vực để tài sản đấu giá, trong đó có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại phù hợp, thuộc bộ mã **16 01 13; 18 01 02** trong danh mục Chất thải nguy hại (CTNH) ban hành kèm theo Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên Môi trường.

+ Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá phải có phương án xử lý chất thải nguy hại phù hợp với tài sản theo đúng quy định của pháp luật. Khách hàng tham gia đấu giá phải cam kết: công suất xử lý với từng loại mã chất thải đảm bảo đủ điều kiện tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá; vận chuyển tài sản có thành phần chất thải nguy hại từ địa điểm của bên có tài sản đến nơi xử lý phải đảm bảo bằng phương tiện chuyên dùng đã được đăng ký; việc lưu trữ, xử lý chất thải nguy hại phù hợp với lô tài sản đưa ra đấu giá và theo quy định của pháp luật môi trường; hoàn trả bộ chứng từ CTNH theo đúng quy định cho bên chủ tài sản trong thời gian 03 (ba) tháng kể từ ngày hoàn thành việc bàn giao tài sản.

*** Đối với Lô 2:**

- Là tổ chức hoạt động hợp pháp tại Việt Nam có nhu cầu mua tài sản đấu giá đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại Điều 38 Luật đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi bổ sung năm 2024.

- Có năng lực tài chính;

Hồ sơ tham gia đấu giá và các giấy tờ phải nộp là bản chứng thực trong thời hạn 06 tháng và kèm theo bản gốc đối chiếu

3. Điều kiện tổ chức phiên đấu giá:

Phiên đấu giá được tổ chức khi có ít nhất từ 01 khách hàng trở lên đáp ứng đủ điều kiện tham gia đấu giá và đăng ký tham gia đấu giá hợp lệ.

Điều 10. Cách thức đăng ký tham gia đấu giá

1. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:

- Thời gian bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (trong giờ hành chính): **Từ 08h00 15/05/2025 đến 17h00 ngày 23/05/2025** (Trừ thứ 7, chủ nhật, ngày nghỉ lễ, tết và ngày nghỉ bù theo quy định).

- **Địa điểm, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:**

- **Đối với cách thức đăng ký trực tiếp:** Người đăng ký tham gia đấu giá tài sản mua và nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá tài sản tại trụ sở Công ty Đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn (Địa chỉ: số 111A Tân Sơn Nhì, Phường Tân Sơn Nhì, Quận Tân Phú, TP. HCM) hoặc chi nhánh tại Hà Nội (Địa chỉ: Tầng 2 số 2, ngách 2, ngõ 6, Tôn Thất Tùng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, TP Hà Nội).

- **Đối với cách thức đăng ký gián tiếp:** Người đăng ký tham gia đấu giá tài sản truy cập vào trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến (địa chỉ tên miền: <http://lacvietauction.vn>) và làm theo hướng dẫn để tham khảo hồ sơ mời tham gia đấu giá và tải hồ sơ mời tham gia đấu giá. Người đăng ký tham gia đấu giá hoàn thiện hồ sơ tham gia đấu giá (hồ sơ có đầy đủ các thành phần theo quy định tại Quy chế cuộc đấu giá của tài sản này), gửi hồ sơ bằng đường bưu chính (có báo phát) về địa chỉ tại trụ sở Công ty Đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn (Địa chỉ: số 111A Tân Sơn Nhì, Phường Tân Sơn Nhì, Quận Tân Phú, TP. HCM) hoặc chi nhánh tại Hà Nội (Địa chỉ: Tầng 2 số 2, ngách 2, ngõ 6, Tôn Thất Tùng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, TP Hà Nội) trong thời hạn quy định. Các trường hợp hồ sơ tham gia đấu giá chuyển tới sau 17 giờ 00 phút ngày 23/05/2025 được xem là hồ sơ không hợp lệ.

- **Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá nộp kèm những giấy tờ sau:**

+ Đối với Lô 1:

- ✓ Giấy phép đăng ký kinh doanh đúng ngành nghề, phù hợp (bản sao y công chứng, thời hạn không quá 06 tháng)
- ✓ Giấy hành nghề quản lý chất thải nguy hại còn hiệu lực tối thiểu 06 tháng kể từ ngày hết hạn đăng ký tham gia đấu giá (bản sao y công chứng, thời hạn không quá 06 tháng).
- ✓ CCCD/Căn cước (bản sao y công chứng, thời hạn không quá 06 tháng) và (giấy ủy quyền đối với người được cử đến mua hồ sơ trực tiếp), làm thủ tục đăng ký tham gia đấu giá tài sản trong trường hợp không phải là chủ doanh nghiệp.
- ✓ Phiếu đăng ký tham gia đấu giá (theo mẫu).
- ✓ Bản cam kết công suất xử lý
- ✓ Phương án xử lý chất thải nguy hại phù hợp với tài sản theo đúng quy định của pháp luật.

+ Đối với Lô 2:

- ✓ Giấy phép đăng ký kinh doanh đúng ngành nghề, phù hợp (bản sao y công chứng, thời hạn không quá 06 tháng)
- ✓ CCCD/Căn cước (bản sao y công chứng, thời hạn không quá 06 tháng) và (giấy ủy quyền đối với người được cử đến mua hồ sơ trực tiếp), làm thủ tục đăng ký tham gia đấu giá tài sản trong trường hợp không phải là chủ doanh nghiệp

Chứng từ đã nộp tiền đặt trước (phải bổ sung trong thời hạn nộp tiền đặt trước), có thể gửi qua Zalo Công ty, số điện thoại 039.294.5105 tên: Đấu Giá Lam Sơn.

Thông tin liên hệ và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:

- tại TP.HCM: Thảo Hiền – 0765.32.52.15; Trâm 0945.33.73.92
- tại Hà Nội: Nga – 033.554.0925

Ngoài việc mua và nộp hồ sơ tham gia đấu giá tài sản, người đăng ký tham gia đấu giá truy cập vào trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến (địa chỉ tên miền: <http://lacvietauction.vn>) và làm theo hướng dẫn để đăng ký tham gia đấu giá tài sản.

Lưu ý: Việc đăng ký đấu giá trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến (địa chỉ tên miền: <http://lacvietauction.vn>) phải được hệ thống ghi nhận đến **17h00 ngày 23/05/2025**.

2. Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến theo cách thức sau:

Khách hàng tạo tài khoản truy cập và đăng ký tham gia đấu giá trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn> phải hoàn thiện đầy đủ các thông tin theo hướng dẫn, cụ thể như sau:

- Tên tổ chức;
- Tên đăng nhập; Mật khẩu;
- Số điện thoại liên hệ;
- Địa chỉ email liên hệ;
- Tên người đại diện theo pháp luật của tổ chức; Chức vụ;
- Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế; ngày cấp (lần đầu); nơi cấp (lần đầu) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Địa chỉ trụ sở;
- Tải lên Trang thông tin đấu giá trực tuyến văn bản (định dạng đuôi .PDF; .DOC; .DOCX) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý

trương đương của tổ chức; Căn cước/Căn cước công dân/Hộ Chiếu của người đại diện theo pháp luật của tổ chức;

- Thông tin tài khoản ngân hàng nhận lại tiền đặt trước của khách hàng tham gia đấu giá trong trường hợp không trúng đấu giá.

Lưu ý:

- Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin đã đăng ký, tài liệu đăng tải lên Trang thông tin đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn>. Trường hợp tổ chức cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tài khoản, tham dự phiên đấu giá thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá chịu trách nhiệm về việc quản lý, sử dụng và bảo mật tài khoản, mật khẩu truy cập trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn>. Trường hợp bị mất hoặc phát hiện tài khoản của mình đang bị sử dụng trái phép thì phải thông báo ngay cho tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

- Điều chỉnh Hồ sơ tham gia đấu giá:

Mọi sự điều chỉnh giấy tờ, Hồ sơ của người đăng ký tham gia đấu giá chỉ được xem xét giải quyết nếu thời hạn tiếp nhận Hồ sơ tham gia đấu giá chưa kết thúc.

Điều 11. Tham khảo hồ sơ mời tham gia đấu giá

Khách hàng có thể tham khảo hồ sơ mời tham gia đấu giá miễn phí tại:

- Trang thông tin đấu giá trực tuyến: <http://lacvietauction.vn>, Cổng Đấu giá tài sản quốc gia - dgts.moj.gov.vn; tại Trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn: 111A Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, TP.Hồ Chí Minh hoặc tại chi nhánh Hà Nội (Tầng 2 số 2, ngách 2, ngõ 6, Tôn Thất Tùng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, TP Hà Nội) (trong giờ hành chính; trừ thứ 7, chủ nhật, ngày nghỉ lễ, tết và ngày nghỉ bù theo quy định).

Điều 12. Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá:

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá (theo mẫu của Công ty Đấu giá Hợp danh Lam Sơn Sài Gòn), đóng dấu, ký tên của người đại diện theo pháp luật của tổ chức. Trường hợp người được ủy quyền ký thay thì phải có văn bản ủy quyền hợp pháp theo quy định pháp luật và Điều lệ của tổ chức;

- Căn cước/CCCD của người đại diện theo pháp luật của tổ chức, của người được ủy quyền (nếu có); Giấy đăng ký kinh doanh hoặc các giấy tờ thành lập hợp pháp khác.

- Các giấy tờ này phải là bản sao y trong thời hạn 06 tháng và kèm theo bản gốc đối chiếu;

- Văn bản ủy quyền hợp pháp theo quy định pháp luật và Điều lệ của tổ chức;

- Biên bản họp, quyết định của người có thẩm quyền về việc mua tài sản đấu giá trong trường hợp pháp luật có quy định;

Người đăng ký tham gia đấu giá tài sản (doanh nghiệp và hộ kinh doanh) đăng ký tham gia đấu giá cam kết và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung: thành lập doanh nghiệp, đang hoạt động hợp pháp, không trong quá trình giải thể, phá sản, tạm ngưng hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp và pháp luật về Thuế.

Lưu ý: Mỗi tổ chức đảm bảo các điều kiện quy định tại Điều 9 Quy chế này chỉ được đăng ký duy nhất 01 (một) tài khoản tham gia đấu giá, trả giá.

Điều 13. Tham gia đấu giá trực tuyến:

Người đăng ký tham gia đấu giá đủ điều kiện phải đăng nhập vào hệ thống đấu giá trực tuyến và truy cập (online) tại phòng đấu giá tài sản trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến (địa chỉ tên miền: <http://lacvietauction.vn>) để tham gia đấu giá theo thời gian quy định.

Người tham gia đấu giá hợp lệ không có mặt (online) tại phòng đấu giá tài sản trên trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến (địa chỉ tên miền: <http://lacvietauction.vn>) và không thuộc trường hợp bất khả kháng thì xem như vi phạm điểm a khoản 6 Điều 39 Luật đấu giá tài sản 2016 sửa đổi, bổ sung năm 2024 và không được nhận lại tiền đặt trước.

Việc xác nhận sự có mặt tham dự đấu giá trực tuyến được thể hiện bằng việc đăng nhập tài khoản đấu giá trực tuyến và hiển thị mã số khách hàng đã được cấp khi hoàn thành thủ tục đăng ký đấu giá - theo dữ liệu điện tử trích xuất.

Thuật ngữ “không tham gia phiên đấu giá” được hiểu là người tham gia đấu giá không truy cập vào phiên đấu giá hiển thị trên website: <http://lacvietauction.vn>) để thực hiện việc đấu giá trực tuyến trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc đấu giá).

Lưu ý: Người tham gia đấu giá phải chuẩn bị đầy đủ phương tiện, thiết bị có kết nối mạng internet để tham gia đấu giá đúng thời gian quy định. Công ty Đấu giá Hợp danh Lam Sơn Sài Gòn không chịu trách nhiệm đối với những trường hợp lỗi phát sinh không phải do hệ thống đấu giá trực tuyến gây ra. Trường hợp vì lý do bất khả kháng không thể tham gia phiên đấu giá được thì trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm xảy ra sự kiện bất khả kháng phải thông báo cho Công ty Đấu giá Hợp danh Lam Sơn Sài Gòn và phải có xác nhận của chính quyền địa phương nơi xảy ra sự việc. Nếu không có lý do chính đáng thì người tham gia đấu giá xem như vi phạm điểm a khoản 6 Điều 39 Luật đấu giá tài sản 2016, sửa đổi, bổ sung năm 2024 và không được nhận lại tiền đặt trước.

Điều 14. Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá: ngày 28/05/2025 trên Trang đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn>

- **Thời gian điểm danh:** Người đủ điều kiện tham gia đấu giá có trách nhiệm truy cập tài khoản đã được cấp để điểm danh việc tham dự phiên đấu giá trong khoảng thời gian: **Từ 14h00 đến 14h30 – đối với lô 1 và từ 14h30 đến 15h00 – đối với lô 2.** Trường hợp người đủ điều kiện tham gia đấu giá không truy cập tài khoản đã được cấp để điểm danh theo thời gian quy định trong Quy chế phiên đấu giá này thì được coi là không tham dự phiên đấu giá quy định tại điểm a khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản, trừ trường hợp bất khả kháng.

- **Thời gian trả giá:**

- + **Lô 1:** Từ 14 giờ 00 phút đến 14 giờ 30 phút
- + **Lô 2:** Từ 14 giờ 30 phút đến 15 giờ 00 phút

Điều 15. Cách thức thực hiện trả giá:

- Người tham gia đấu giá đăng nhập vào tài khoản và vào Phòng đấu giá tài sản trên trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến đối với tài sản mà mình đã đăng ký đấu giá trong thời gian quy định. Người tham gia đấu giá tài sản sử dụng tài khoản của mình và thực hiện việc trả giá theo phương thức, bước giá đã được công bố.

- Không hạn chế số lần trả giá của khách hàng. Người tham gia đấu giá trả giá đầu tiên thì giá phải trả ít nhất bằng giá khởi điểm. Người trả giá sau phải trả giá cao hơn giá mà người trả giá trước liền kề đã trả và mức chênh lệch tối thiểu bằng 01 bước giá. Cách

thức trả giá như sau:

Giá trả hợp lệ = Giá khởi điểm + n bước giá ($n = 1, 2, \dots$)

Bước giá: là mức chênh lệch tối thiểu của lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề và được quy định cụ thể tại **khoản 5 Điều 6** của Quy chế này

N là số tự nhiên: 1, 2, 3, 4,....

Giá trả dưới giá khởi điểm là giá không hợp lệ và hệ thống không ghi nhận mức giá này. Hệ thống không ghi nhận mức trả giá không hợp lệ nếu thực hiện sai công thức trả giá.

- Mỗi khi người tham gia đấu giá trả giá, hệ thống sẽ ghi nhận và hiển thị liên tục các mức giá trả (theo thứ tự mức trả giá cao nhất được đẩy lên trên cùng danh sách và giảm dần theo thứ tự từ cao đến thấp) để người tham gia đấu giá theo dõi.

- Người tham gia đấu giá có thể trả giá ngay khi phiên đấu giá bắt đầu và trong suốt thời gian đấu giá.

- Khi đồng hồ đếm thời gian đấu giá đã chạy về thời điểm 00 phút 00 giây, hệ thống ghi nhận mức giá đã trả cao nhất và xác nhận người trả giá cao nhất, đồng thời gửi thông báo cho người trả giá cao nhất.

Điều 16. Quyền và trách nhiệm của người tham gia đấu giá:

1. Quyền của người tham gia đấu giá:

a. Được tham dự phiên đấu giá trực tuyến nếu đủ điều kiện tham gia đấu giá theo quy định;

b. Được cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến Tài sản đấu giá;

c. Được trả lại tiền đặt trước trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá trực tuyến nếu không trúng đấu giá và không vi phạm quy định thuộc trường hợp không được nhận lại khoản tiền đặt trước;

d. Được từ chối tham gia đấu giá và được nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản, thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá, hình thức đấu giá, phương thức đấu giá đã niêm yết, thông báo công khai. Việc từ chối tham gia đấu giá được thể hiện bằng văn bản và được gửi về tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trước ngày phiên đấu giá được tổ chức.

2. Trách nhiệm của người tham gia đấu giá:

a. Chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế cuộc đấu giá và các quy định khác của pháp luật;

b. Nộp tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá và nộp khoản tiền đặt trước theo quy định tại thông báo, quy chế cuộc đấu giá;

c. Cung cấp thông tin, tài liệu hợp lệ, chính xác, trung thực để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá;

d. Người tham gia đấu giá phải đảm bảo trang thiết bị khi tham gia đấu giá; chịu trách nhiệm trong trường hợp hệ thống mạng của mình gặp sự cố dẫn đến không thể tham gia đấu giá, trả giá trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không chịu trách nhiệm trong những trường hợp lỗi không phải do hệ thống đấu giá trực tuyến gây ra;

đ. Trong thời gian diễn ra phiên đấu giá trực tuyến (tính từ thời gian bắt đầu phiên đấu giá đến thời gian kết thúc phiên đấu giá) người tham gia đấu giá phải đăng nhập vào Trang thông tin đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn> và truy cập vào phiên đấu giá.

Trường hợp vì lý do bất khả kháng không thể tham gia trả giá thì trong vòng 24 giờ phải báo cho tổ chức hành nghề đấu giá tài sản và Người có tài sản và phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền nơi xảy ra sự việc;

e. Không được từ chối tham gia đấu giá khi đã được xét tư cách của người tham gia đấu giá (trừ trường hợp bất khả kháng). Nếu từ chối tham gia đấu giá thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Nghĩa vụ và quyền lợi của người mua được tài sản đấu giá

1. Nghĩa vụ của người mua được tài sản:

a) Cam kết đã tìm hiểu về tài sản, chất lượng, số lượng của tài sản, đã tham khảo hồ sơ của tài sản đấu giá và trực tiếp xem tài sản;

b) Ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và thanh toán tiền mua tài sản đấu giá đúng quy định;

c) Trong trường hợp kết quả đấu giá bị hủy thì xác nhận lỗi bên nào bên đó phải bồi thường thiệt hại cho bên còn lại;

d) Được quy định tại các điều khoản khác của pháp luật có liên quan.

2. Quyền của người mua được tài sản:

a) Yêu cầu người có tài sản đấu giá ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá; và được cung cấp giấy tờ tài sản và hỗ trợ làm thủ tục chuyển quyền hữu và quyền sử dụng tài sản trên;

b) Được nhận tài sản đấu giá, có quyền sở hữu đối với tài sản đấu giá theo quy định.

Điều 18. Trình tự thực hiện phiên đấu giá

1. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đăng tải Quy chế cuộc đấu giá kèm theo danh mục tài sản, hình ảnh, tài liệu liên quan đến tài sản (nếu có) trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến.

2. Người tham gia đấu giá xem tài sản đấu giá trực tuyến hoặc xem tài sản trực tiếp theo Quy chế cuộc đấu giá; đăng ký tham gia đấu giá trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến. Người tham gia đấu giá được hướng dẫn đăng ký một tài khoản truy cập thông qua địa chỉ thư điện tử đăng ký.

Người tham gia đấu giá sử dụng tài khoản truy cập để được hướng dẫn cách thức nộp hồ sơ tham gia đấu giá trực tuyến, nộp tiền đặt trước thông qua các hình thức thanh toán trực tuyến, cách thức tham gia đấu giá, trả giá và các nội dung cần thiết khác khi tham gia Trang thông tin đấu giá trực tuyến.

3. Khi hồ sơ tham gia đấu giá của Người tham gia đấu giá nộp đầy đủ, hợp lệ, người tham gia đấu giá được sử dụng tài khoản truy cập để tham dự phiên đấu giá theo Quy chế cuộc đấu giá.

4. Người tham gia đấu giá sử dụng tài khoản của mình và thực hiện việc trả giá theo phương thức trả giá lên trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc đấu giá) theo thông báo đấu giá tài sản đã được công bố.

Cách thức tiến hành đấu giá: Người tham gia đấu giá nhập giá trả vào giao diện trả giá và xác nhận giá trả. Người tham gia đấu giá có thể trả giá nhiều lần trong thời gian đấu giá. Phiên đấu giá kết thúc khi hết thời gian đấu giá.

5. Tại thời điểm kết thúc phiên đấu giá, đấu giá viên được tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện phiên đấu giá trực tuyến xác định người trúng đấu giá như sau:

Người trúng đấu giá là tổ chức có giá trả hợp lệ cao nhất (không thấp hơn giá khởi điểm) và có thời gian trả giá sớm nhất được hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến ghi nhận tại thời điểm kết thúc việc trả giá. Trường hợp kết thúc thời gian đấu giá, có từ hai người trở lên cùng trả giá cao nhất thì người trả giá sớm nhất theo ghi nhận của hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến là người trúng đấu giá.

6. Đấu giá viên được Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện phiên đấu giá trực tuyến căn cứ kết quả xác định người trúng đấu giá công bố người trúng đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến ngay sau khi phiên đấu giá kết thúc.

7. Kết quả phiên đấu giá trực tuyến được đăng công khai trên hệ thống đấu giá trực tuyến và được gửi vào địa chỉ Email của người tham gia đấu giá đã đăng ký với Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản ngay sau khi công bố người trúng đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến.

Điều 19. Thông báo kết quả phiên đấu giá

1. Ngay sau khi có kết quả đấu giá trực tuyến, Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thông báo kết quả đấu giá cho người trúng đấu giá.

2. Thông báo ghi rõ các thông tin về tài sản đấu giá, thời điểm bắt đầu và kết thúc việc trả giá, thời điểm hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận mã khách hàng trúng đấu giá, giá khởi điểm của tài sản đấu giá, giá trúng đấu giá.

Điều 20. Biên bản đấu giá

1. Biên bản đấu giá trực tuyến ghi nhận thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá, thời điểm kết thúc phiên đấu giá, số người tham gia đấu giá, giá trúng đấu giá, người trúng đấu giá. Diễn biến của phiên đấu giá được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận được trích xuất, có xác nhận của Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản vận hành Trang thông tin đấu giá trực tuyến và đính kèm biên bản đấu giá.

2. Biên bản đấu giá phải được lập tại thời điểm kết thúc việc trả giá và có chữ ký của đấu giá viên chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện phiên đấu giá trực tuyến, người ghi biên bản, người có tài sản đấu giá.

Biên bản đấu giá được gửi vào địa chỉ Email của Người trúng đấu giá sau khi kết thúc phiên đấu giá. Người trúng đấu giá có trách nhiệm in biên bản đấu giá, ký tên và gửi về Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá.

Người trúng đấu giá không ký biên bản và nộp lại biên bản đấu giá đã ký cho Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong thời hạn nêu trên được coi là từ chối ký biên bản đấu giá và coi như không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc không chấp nhận mua tài sản đấu giá, khoản tiền đặt trước của người này không được hoàn trả và được nộp vào ngân sách của người có tài sản đấu giá.

Điều 21. Các trường hợp vi phạm bị truất quyền tham gia đấu giá

Người tham gia đấu giá bị truất quyền tham gia đấu giá trong các trường hợp sau đây:

1. Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá.

2. Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để dìm giá, nâng giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản.

3. Cản trở hoạt động đấu giá tài sản.

4. Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản.

5. Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản;

Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi phối hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó.

6. Người rút lại giá đã trả theo quy định tại Điều 23 Quy chế này.

7. Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

Điều 22. Các trường hợp vi phạm không được nhận lại tiền đặt trước

Người tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước trong các trường hợp sau đây:

1. Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham dự phiên đấu giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng.

Lưu ý: Thuật ngữ “không tham dự phiên đấu giá” được hiểu là người tham gia đấu giá không truy cập vào phiên đấu giá hiển thị trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn> trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc đấu giá) theo Điều 14 Quy chế cuộc đấu giá này.

2. Bị tước quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại Điều 21 Quy chế này.

3. Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá.

4. Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 23 của Quy chế này.

5. Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 24 của Quy chế này.

Xử lý tiền đặt trước: Theo quy định Điều 39 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 sửa đổi, bổ sung năm 2024.

Tiền đặt trước của người tham gia đấu giá vi phạm Khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 sửa đổi, bổ sung năm 2024 thuộc về người có tài sản đấu giá. Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có trách nhiệm chuyển tiền đặt trước của khách hàng vi phạm vào tài khoản của người có tài sản đấu giá.

Điều 23. Rút lại giá đã trả

1. Trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc đấu giá), nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên điều hành phiên đấu giá xác nhận công bố người trúng đấu giá thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề trước đó. Trường hợp người trả giá cao nhất

rút lại giá đã trả trong khoảng thời gian 01 phút trước thời điểm kết thúc phiên đấu giá thì thời gian trả giá được gia hạn thêm 03 phút sau thời điểm kết thúc phiên đấu giá.

2. Người rút lại giá đã trả bị truất quyền tham dự phiên đấu giá và mất tiền đặt trước.

Điều 24. Từ chối kết quả trúng đấu giá

1. Kết thúc thời gian trả giá, màn hình Người trúng đấu giá sẽ hiển thị nút “Chấp nhận” hoặc “Từ chối” kết quả trúng đấu giá và đồng hồ đếm ngược 05 phút. Nếu Người trúng đấu giá bấm nút “Chấp nhận” hoặc không bấm nút nào trong vòng 05 phút, hệ thống sẽ ghi nhận Người trúng đấu giá đồng ý với kết quả đấu giá.

2. Nếu Người trúng đấu giá bấm nút “Từ chối” trong vòng 05 phút đếm ngược, hệ thống sẽ ghi nhận Người trúng đấu giá từ chối kết quả trúng đấu giá và xét giá trả liền kề. Nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá, hệ thống sẽ gửi thông báo về quyền trúng đấu giá trên màn hình của người trả giá liền kề có thời gian trả giá sớm nhất. Nếu người trả giá liền kề đó đồng ý mua tài sản đấu giá thì họ phải bấm vào nút “Chấp nhận”. Trường hợp người trả giá liền kề đó không bấm “Chấp nhận” hoặc không thao tác trên hệ thống. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản gửi email tới người đó. Nếu người đó bấm vào đường liên kết “chấp nhận mua tài sản đấu giá” đính kèm email trong vòng 24 giờ kể từ khi kết thúc thời gian trả giá, thì người đó sẽ là Người trúng đấu giá. Biên bản đấu giá và các tài liệu khác sẽ được gửi cho Người trúng đấu giá với giá liền kề. Nếu người trả giá liền kề không bấm vào đường liên kết “chấp nhận mua tài sản đấu giá” đính kèm email trong thời gian quy định trên thì coi như là không chấp nhận mua tài sản đấu giá.

3. Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì phiên đấu giá không thành. Người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá sẽ không bị mất tiền đặt trước.

Điều 25. Xử lý trường hợp phát sinh do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến

1. Trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến của Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khiến phiên đấu giá không bắt đầu được, Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dừng phiên đấu giá trực tuyến và thông báo ngay cho Người có tài sản quyết định thời gian đấu giá lại.

2. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản hủy kết quả đấu giá trực tuyến trong trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến của Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khiến người tham gia đấu giá không thể trả giá, trả giá hợp lệ nhưng không được hệ thống ghi nhận hoặc ghi nhận sai thời gian trả giá sau khi phiên đấu giá bắt đầu và thông báo cho người có tài sản biết để quyết định thời gian đấu giá lại.

3. Trường hợp phiên đấu giá không tổ chức được thì khách hàng đăng ký tham gia đấu giá được hoàn lại tiền hồ sơ, tiền đặt trước đã nộp trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày dự kiến tổ chức phiên đấu giá.

Điều 26. Phương thức thanh toán tiền mua tài sản đấu giá

a) Thời hạn thanh toán tiền mua tài sản đấu giá

Ngoài số tiền đặt trước đã nộp vào tài khoản của Công ty Đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn, người trúng đấu giá nộp đầy đủ số tiền còn lại (được tính theo công thức: giá trúng

đấu giá - tiền đặt trước) vào tài khoản của Công ty Điện lực Mê Linh trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá có hiệu lực.

Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có trách nhiệm chuyển tiền đặt cọc (tiền đặt trước khi trúng đấu giá được chuyển thành tiền đặt cọc) cho người có tài sản đấu giá trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác

b) Phương thức thanh toán tiền mua tài sản đấu giá

- Đơn vị thụ hưởng: Công ty Điện lực Mê Linh
- Số tài khoản: 118000038631 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - chi nhánh Quang Minh.

Trường hợp người trúng đấu giá không nộp đầy đủ số tiền còn lại để mua tài sản trong thời hạn nêu trên thì không được nhận lại tiền đặt cọc và Công ty Điện lực Mê Linh được toàn quyền thụ hưởng toàn bộ số tiền này.

Điều 27. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá

a) Kết quả đấu giá tài sản là căn cứ để các bên ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá;

b) Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được ký kết giữa Công ty Điện lực Mê Linh và người trúng đấu giá trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày Công ty Điện lực Mê Linh nhận được hồ sơ cuộc đấu giá từ Công ty Đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn.

c) Người trúng đấu giá được coi như chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá kể từ thời điểm kết thúc phiên đấu giá. Kể từ thời điểm này, quyền và nghĩa vụ của các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan;

d) Hợp đồng phải thể hiện đầy đủ những nội dung sau:

- Giá bán tài sản trong Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá là giá trả cao nhất, hợp lệ được ghi tại Biên bản đấu giá tài sản và giá đã bao gồm thuế GTGT.
- Nguồn gốc tài sản đấu giá.
- Thời hạn, phương thức thanh toán.
- Thời điểm bàn giao tài sản và các giấy tờ liên quan.
- Trách nhiệm, quyền lợi cụ thể của các Bên.

e) Trường hợp có bất kỳ vi phạm nào của các Bên tham gia ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá thì việc xử lý những vi phạm này sẽ căn cứ vào các cam kết ràng buộc trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá đã ký kết và các quy định hiện hành của Bộ luật dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam cũng như quy định của Quy chế này.

Điều 28. Thời gian, địa điểm, phương thức bàn giao tài sản

a) Thời hạn giao tài sản: trong vòng 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Công ty Điện lực Mê Linh nhận được đủ số tiền bán tài sản, Công ty Điện lực Mê Linh tiến hành bàn giao toàn bộ tài sản và các giấy tờ liên quan đến tài sản cho khách hàng trúng đấu giá.

b) Phương thức giao tài sản:

- Bàn giao trực tiếp tài sản cho người mua được tài sản đấu giá. Việc bàn giao tài sản cho khách hàng trúng đấu giá phải được lập thành biên bản và từ thời điểm này khách hàng trúng đấu giá phải chịu trách nhiệm bảo quản tài sản của mình. Đối với công tơ thu hồi thanh lý, sẽ được phá hỏng và thu hồi cắt bỏ mặt số trước khi bàn giao cho khách hàng trúng đấu giá.

- Trong trường hợp Công ty Điện lực Mê Linh giao tài sản không đúng so với thực tế (hoặc giao tài sản chậm so với quy định) cho người trúng đấu giá, Công ty Điện lực Mê Linh phải chịu trách nhiệm trực tiếp với người mua được tài sản, thỏa thuận bồi thường cho người mua được tài sản theo quy định pháp luật.

c) Địa điểm giao tài sản tại: Tại kho Công ty Điện lực Mê Linh, địa chỉ: Thôn Đại Bái, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, TP Hà Nội.

Điều 29. Trách nhiệm về chất lượng/tình trạng pháp lý tài sản đấu giá

Tài sản đấu giá được bán trên cơ sở thực tế theo danh mục tài sản mà người tham gia đấu giá đã được tạo điều kiện xem kỹ hiện trạng, tham khảo kỹ hồ sơ pháp lý về nguồn gốc của tài sản. Người có tài sản đấu giá bàn giao tài sản đấu giá đúng như hiện trạng và danh mục tài sản mà người tham gia đấu giá đã được xem/giám định trước khi tham gia đấu giá tài sản trên. Kể từ ngày nhận tài sản/giấy tờ sở hữu, sử dụng của tài sản đấu giá, người mua được tài sản đấu giá tự chịu trách nhiệm mọi phát sinh về tài sản của mình.

Điều 30. Giải quyết tranh chấp

Cơ sở để giải quyết tranh chấp giữa các bên sẽ được áp dụng theo các quy định tại quy chế này. Các vấn đề trong quy chế không quy định thì tranh chấp giữa các bên sẽ được giải quyết theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản năm 2016 sửa đổi, bổ sung năm 2024 về việc đấu giá tài sản và các quy định pháp luật có liên quan.

Mọi mâu thuẫn, tranh chấp giữa các bên trong việc thực hiện Quy chế này, Luật Đấu giá tài sản năm 2016 sửa đổi, bổ sung năm 2024 thì các bên cùng nhau bàn bạc, thống nhất cách giải quyết để đi đến quyết định cuối cùng. Trường hợp không tự giải quyết được thì các bên có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 31. Tổ chức thực hiện

Mọi khiếu nại, tranh chấp liên quan đến việc đấu giá tài sản được giải quyết theo quy định của pháp luật hiện hành.

Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn, Công ty Điện lực Mê Linh, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế cuộc đấu giá tài sản này./.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Phụ lục
GÓI SỐ 01: VẬT TƯ THIẾT BỊ BÁN THANH LÝ ĐỢT 1 NĂM 2025
CỦA CÔNG TY ĐIỆN LỰC MÊ LINH

STT	Mã VTTB	Tên, quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng kỹ thuật	Mã chất thải nguy hại
Lô 1: VTTB kém mất phẩm chất thuộc hàng chất thải nguy hại						
1	3.43.59.21 2.AUS.00. D00	Recloser 22kV-630A-12,5kA/s-cách điện polymer	Bộ	1,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	18 01 02
2	3.56.20.12 9.VIE.00.D 00	Máy biến điện áp-22kV-100V-0,5/3P-22:√3/0,1:√3/0,1:3kV-50VA-NT	Quả	1,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	18 01 02
3	3.56.40.22 5.VIE.00.D 00	Biến điện áp 1 pha 1 cực-22KV-22/0,11kV-15VA cách điện dầu-Ngoài trời	Cái	3,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	18 01 02
4	5.50.10.02 4.VIE.00.D 00	Buồng dập hồ quang cầu dao phụ tải 24kV	Bộ	24,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	18 01 02
5	8.73.05.40 8.VIE.00.D 00	Công tơ điện tử 1 pha 1 biểu giá, 10(40)A, 220V, CCX1, Module PLC, VSE11-10, Cmis 639	Cái	3,00	Hỏng, vỡ, cháy, X5 xác nhận thanh lý	16 01 13
6	8.73.05.80 0.CHN.00. D00	Công tơ điện tử 1 pha 1 biểu giá, 5(80)A, 220V, CCX1, Module RF, DDS26D, Cmis 642	Cái	62,00	Hỏng, vỡ, cháy, X5 xác nhận thanh lý	16 01 13
7	8.73.05.80 7.VIE.00.D 00	Công tơ điện tử 1 pha 1 biểu giá, 20(80)A, 220V, CCX1, Module PLC, VSE11-20, Cmis 604	Cái	5,00	Hỏng, vỡ, cháy, X5 xác nhận thanh lý	16 01 13
8	8.73.05.80 9.VIE.00.D 00	Công tơ điện tử 1 pha 1 biểu giá, 5(80)A, 220V, CCX1, Module PLC, HHM-11, Cmis 584	Cái	12,00	Hỏng, vỡ, cháy, X5 xác nhận thanh lý	16 01 13
9	8.73.05.81 1.VIE.00.D 00	Công tơ điện tử 1 pha 1 biểu giá, 5(80)A, 220V, CCX1, Module RF, DDS26D-11, Cmis 585	Cái	14,00	Hỏng, vỡ, cháy, X5 xác nhận thanh lý	16 01 13
10	8.73.05.81 2.VIE.00.D 00	Công tơ điện tử 1 pha 1 biểu giá, 10(80)A, 220V-230V, CCX1, Module RF, CE-18, Cmis 654	Cái	45,00	Hỏng, vỡ, cháy, X5 xác nhận thanh lý	16 01 13

STT	Mã VTTB	Tên, quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng kỹ thuật	Mã chất thải nguy hại
11	8.73.05.81 4.VIE.00.D 00	Công tơ điện từ 1 pha 1 biểu giá, đo đếm 2 chiều, 10(80)A, 220-230V, CCX1, Module RF, CE-18G, Cmis 575	Cái	71,00	Hồng, vỡ, cháy, X5 xác nhận thanh lý	16 01 13
12	8.73.05.81 5.VIE.00.D 00	Công tơ điện từ 1 pha 1 biểu giá, 5(80)A, 220V, CCX1, Module PLC, SF80P-20, Cmis 100	Cái	6,00	Hồng, vỡ, cháy, X5 xác nhận thanh lý	16 01 13
13	8.73.05.81 7.VIE.00.D 00	Công tơ điện từ 1 pha 3 biểu giá, 5(80)A, 220-230V, CCX1, Module RF, CE-14, Cmis 101	Cái	8,00	Hồng, vỡ, cháy, X5 xác nhận thanh lý	16 01 13
14	8.73.05.82 3.VIE.00.D 00	Công tơ điện từ 1 pha 1 biểu giá, 5(80)A, 220V, CCX1, Module RF, DDS26D, Cmis 578	Cái	11,00	Hồng, vỡ, cháy, X5 xác nhận thanh lý	16 01 13
15	8.73.05.82 4.VIE.00.D 00	Công tơ điện từ 1 pha 1 biểu giá, 10(40)A, 220V, CCX1, Module PLC, VSE11-10, Cmis 106	Cái	1,00	Hồng, vỡ, cháy, X5 xác nhận thanh lý	16 01 13
16	8.73.05.82 5.VIE.00.D 00	Công tơ điện từ 1 pha 1 biểu giá, 20(80)A, 220V, CCX1, Module PLC, VSE11-20, Cmis 644	Cái	3,00	Hồng, vỡ, cháy, X5 xác nhận thanh lý	16 01 13
17	8.73.05.85 1.VIE.00.D 00	Công tơ điện từ 1 pha 1 biểu giá, 5(80)A, 220V, CCX1, Module PLC, SF80C-10, Cmis 104	Cái	8,00	Hồng, vỡ, cháy, X5 xác nhận thanh lý	16 01 13
18	8.73.05.85 3.VIE.00.D 00	Công tơ điện từ 1 pha 3 biểu giá, 5(80)A, 220V-230V, CCX1, Module PLC, SF80m-10, Cmis 140	Cái	1,00	Hồng, vỡ, cháy, X5 xác nhận thanh lý	16 01 13
19	8.73.25.00 4.ENG.00. D00	Công tơ điện từ 3 pha 1 biểu giá, đo đếm 2 chiều, 3x5(100)A, 230/400V, CCX1, Module RJ45, A1120, Cmis 790	Cái	94,00	Hồng, vỡ, cháy, X5 xác nhận thanh lý	16 01 13
20	8.73.25.00 8.VIE.00.D 00	Công tơ điện từ 3 pha 1 biểu giá, 3x5(100)A, 220/380-230/400V, CCX1, Module RF, DTS27, Cmis 579	Cái	4,00	Hồng, vỡ, cháy, X5 xác nhận thanh lý	16 01 13

STT	Mã VTTB	Tên, quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng kỹ thuật	Mã chất thải nguy hại
21	8.73.25.01 3.VIE.00.D 00	Công tơ điện tử 3 pha 3 biểu giá, 3x5(100)A, 220/380-230/400V, CCX1, Module PLC, HHM-38, Cmis 587	Cái	1,00	Hồng, vỡ, cháy, X5 xác nhận thanh lý	16 01 13
22	8.73.25.01 4.VIE.00.D 00	Công tơ điện tử 3 pha 1 biểu giá, 3x5(100)A, 220/380V-230/400V, CCX1, Module RF, ME-40, Cmis 655	Cái	9,00	Hồng, vỡ, cháy, X5 xác nhận thanh lý	16 01 13
23	8.73.25.01 5.VIE.00.D 00	Công tơ điện tử 3 pha 1 biểu giá, 3x5(100)A, 220/380-230/400V, CCX1, Module PLC, HHM-31, Cmis 586	Cái	1,00	Hồng, vỡ, cháy, X5 xác nhận thanh lý	16 01 13
24	8.73.25.04 1.VIE.00.D 00	Công tơ điện tử 3 pha 3 biểu giá, 3x5(10)A, 57,5/100-240/415V, CCX0,5S, Module RF, ME-41, Cmis 304	Cái	1,00	Hồng, vỡ, cháy, X5 xác nhận thanh lý	16 01 13
25	8.73.25.04 2.VIE.00.D 00	Công tơ điện tử 3 pha 3 biểu giá, 3x5(100)A, 220/380-230/400V, CCX1, Module RF, ME-42, Cmis 305	Cái	7,00	Hồng, vỡ, cháy, X5 xác nhận thanh lý	16 01 13
26	8.73.55.10 9.ENG.00. D00	Công tơ điện tử 3 pha 3 biểu giá, đo đếm 2 chiều, 3x1(2)A, 58/100- 240/415V, CCX0,5, không kèm Module, A1700, Cmis 771	Cái	2,00	Hồng, vỡ, cháy, X5 xác nhận thanh lý	16 01 13
27	8.73.55.21 9.ENG.00. D00	Công tơ điện tử 3 pha 3 biểu giá, đo đếm 2 chiều, 3x10(100)A, 230/400V, CCX1, Module RS232, A1700, Cmis 636	Cái	5,00	Hồng, vỡ, cháy, X5 xác nhận thanh lý	16 01 13
28	8.73.55.22 3.VIE.00.D 00	Công tơ điện tử 3 pha 3 biểu giá, 3x10(100)A, 230/400V, CCX1, Module PLC, VSE3T10, Cmis 582	Cái	11,00	Hồng, vỡ, cháy, X5 xác nhận thanh lý	16 01 13
29	8.73.55.22 4.VIE.00.D 00	Công tơ điện tử 3 pha 3 biểu giá, 3x5(100)A, 220/380-230/400V, CCX1, Module RF, DTS27, Cmis 580	Cái	4,00	Hồng, vỡ, cháy, X5 xác nhận thanh lý	16 01 13

STT	Mã VTTB	Tên, quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng kỹ thuật	Mã chất thải nguy hại
30	8.73.55.22 6.VIE.00.D 00	Công tơ điện tử 3 pha 3 biểu giá, 3x10(100)A, 220/380V, CCX1, Module PLC, TF100m-31, Cmis 307	Cái	4,00	Hỏng, vỡ, cháy, X5 xác nhận thanh lý	16 01 13
31	8.73.55.22 8.VIE.00.D 00	Công tơ điện tử 3 pha 3 biểu giá, 3x5(6)A, 57,5/100-240/415V, CCX0,5S, Module RF, DTS27, Cmis 581	Cái	2,00	Hỏng, vỡ, cháy, X5 xác nhận thanh lý	16 01 13
32	8.73.55.25 3.VIE.00.D 00	Công tơ điện tử 3 pha 3 biểu giá, đo đếm 2 chiều, 3x50(100)A, 230/400V, CCX1, Module PLC, VSE3T-50, Cmis 640	Cái	4,00	Hỏng, vỡ, cháy, X5 xác nhận thanh lý	16 01 13
33	3.42.24.62 5.VIE.00.D 00	LBS kiểu hờ 22kV-Ngoài trời-630A-16kA/1s-Dập hồ quang bằng dầu-Cách điện sứ gốm	Bộ	1,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	18 01 02
34	3.42.24.62 5.VIE.00.D 00	LBS kiểu hờ 22kV-Ngoài trời-630A-16kA/1s-Dập hồ quang bằng dầu-Cách điện sứ gốm	Bộ	1,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	18 01 02
35	3.42.24.63 3.CZE.16. D00	LBS kiểu hờ 22kV-Ngoài trời-630A-16kA/s-Dập hồ quang bằng dầu-Cách điện Polymer	Bộ	6,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	18 01 02
Lô 2: VTTB kém mất phẩm chất khác						
36	2.40.05.30 4.VIE.00.D 00	Khóa đai	Cái	3.097,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
37	2.40.05.30 5.VIE.00.D 00	Đai thép không gỉ	Mét	3.687,30	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
38	2.55.05.00 0.VIE.00.D 00	Đồng thanh đồng tròn các loại	Kg	68,03	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
39	2.55.31.00 2.VIE.00.D 00	Đồng thanh cái các loại	Kg	0,90	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
40	3.06.40.00 2.VIE.00.D 00	Xà, sắt các loại	Kg	14.652,11	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	

STT	Mã VTTB	Tên, quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng kỹ thuật	Mã chất thải nguy hại
41	3.10.55.12 2.VIE.00.D 00	Cách điện đứng-22kV-Sứ gốm-Ty	Bộ	73,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
42	3.10.88.24 2.VIE.00.D 00	Chuỗi cách điện néo-22kV-Polymer-Phụ kiện chuỗi néo	Bộ	3,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
43	3.10.88.54 3.CHN.07. D00	Chuỗi néo cách điện thủy tinh-22kV-phụ kiện chuỗi néo dùng cho dây trần tiết diện 70mm ² (3 bát)	Bộ	2,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
44	3.10.92.22 4.VIE.00.D 00	Ty sứ đứng 24kV	Cái	222,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
45	3.15.28.09 6.VIE.00.D 00	Dây trần ACSR-95/16mm ²	Mét	50,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
46	3.15.28.12 1.VIE.00.D 00	Dây trần ACSR-120/19mm ²	Mét	26,50	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
47	3.15.42.10 1.VIE.00.D 00	Cáp hạ áp-Cu-1x10mm ² -Không giáp kim loại-Cách điện XLPE	Mét	1.344,10	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
48	3.15.42.13 5.VIE.00.D 00	Cáp hạ áp 0,6/1(1,2)kV-Cu/PVC-1x35mm ²	Mét	50,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
49	3.15.42.16 1.VIE.00.D 00	Cáp hạ áp-Cu-1x16mm ² -Không giáp kim loại-Cách điện XLPE	Mét	106,20	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
50	3.15.42.50 1.VIE.00.D 00	Cáp hạ áp-Cu-1x50mm ² -không giáp kim loại-cách điện XLPE	Mét	111,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
51	3.15.44.02 1.VIE.00.D 00	Cáp hạ áp-Cu-2x2,5mm ² -Không giáp kim loại-Cách điện XLPE	Mét	844,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
52	3.15.50.16 1.VIE.00.D 00	Cáp hạ áp-Cu-4x16mm ² -Không giáp kim loại-Cách điện XLPE	Mét	11,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
53	3.15.50.35 1.VIE.00.D 00	Cáp hạ áp-Cu-4x35mm ² -không giáp kim loại, cách điện XLPE	Mét	4,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	

STT	Mã VTTB	Tên, quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng kỹ thuật	Mã chất thải nguy hại
54	3.15.62.35 1.VIE.00.D 00	Cáp điện vặn xoắn 0,6/1kV-2x35mm ²	Mét	3.657,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
55	3.15.68.23 5.VIE.00.D 00	Cáp vặn xoắn hạ áp- 4x35mm ²	Mét	1.271,80	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
56	3.15.68.25 1.VIE.00.D 00	Cáp vặn xoắn hạ áp- 4x25mm ²	Mét	17,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
57	3.15.68.50 2.VIE.00.D 00	Cáp vặn xoắn hạ áp- 4x50mm ²	Mét	3.439,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
58	3.15.68.70 1.VIE.00.D 00	Cáp điện vặn xoắn 0,6/1kV-4x70mm ²	Mét	5.390,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
59	3.15.68.95 2.VIE.00.D 00	Cáp điện vặn xoắn 0,6/1kV-4x95mm ²	Mét	3.125,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
60	3.15.69.12 2.VIE.00.D 00	Cáp điện vặn xoắn 0,6/1kV-4x120mm ²	Mét	14.140,89	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
61	3.15.82.52 4.VIE.00.D 00	Dây đồng bọc cách điện 22kV-1x50mm ² -Cách điện XLPE-Uo/U: 12,7/22kV	Mét	168,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
62	3.15.96.17 0.VIE.00.D 00	Dây nhôm bọc lõi thép ACSR/XLPE/HDPE- 12,7/22(24)kV- 70/11mm ²	Mét	48,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
63	3.20.12.39 8.VIE.00.D 00	ống nối hạ thế 120	Cái	20,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
64	3.20.22.00 3.VIE.00.D 00	Ghíp LV-IPC-120mm ² - 120mm ² -2 bu lông thép M8	Cái	5.001,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
65	3.20.22.04 6.VIE.00.D 00	Ghíp nhôm 3 bu lông 25-240	Cái	148,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
66	3.20.22.09 7.000.00.D 00	Ghíp LV-IPC 95-70 (35-95/6-70)-Xuyên vỏ cách điện dày đến 3 mm-1 bu lông thép M6	Cái	11,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
67	3.20.22.11 3.VIE.00.D 00	Ghíp LV-IPC-120mm ² - 120mm ² -2 bu lông thép M6	Cái	145,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
68	3.20.22.15 1.VIE.00.D 00	Ghíp nhôm A25-150, 3 bulông	Cái	5,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	

STT	Mã VTTB	Tên, quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng kỹ thuật	Mã chất thải nguy hại
69	3.20.22.91 6.VIE.00.D 00	Kẹp siết cáp 4*50-120	Cái	1.730,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
70	3.20.22.99 8.VIE.00.D 00	Kẹp Hotline	Cái	1,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
71	3.20.50.32 1.VIE.00.D 00	Tấm móc treo cáp vặn xoắn M20	Cái	115,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
72	3.20.70.51 1.VIE.00.D 00	Hộp 1 công tơ 1 pha-Composit	Cái	2,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
73	3.20.70.52 1.VIE.00.D 00	Hộp 2 công tơ 1 pha-Composit	Cái	202,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
74	3.20.70.54 6.VIE.00.D 00	Hộp 4 công tơ 1 pha-Composit	Cái	148,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
75	3.20.70.54 9.VIE.00.D 00	Hộp 1 công tơ 3 pha-Trực tiếp-Composit	Cái	17,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
76	3.20.70.56 3.VIE.00.D 00	Hộp 6 công tơ 1 pha-Composit	Cái	12,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
77	3.20.80.11 0.VIE.00.D 00	Đầu cột đồng M35 1 lỗ	Cái	96,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
78	3.20.80.12 0.VIE.00.D 00	Đầu cột M50	Cái	230,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
79	3.20.80.41 4.VIE.00.D 00	Đầu cột AM50 1lỗ	Cái	54,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
80	3.20.80.41 9.VIE.00.D 00	Đầu cột xử lý đồng nhôm AM70	Cái	1.019,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
81	3.20.80.45 0.VIE.00.D 00	Đầu cột xử lý đồng nhôm AM95	Cái	20,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
82	3.20.80.48 1.VIE.00.D 00	Đầu cột xử lý đồng nhôm AM120	Cái	124,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
83	3.20.80.48 3.VIE.00.D 00	Đầu cột AM185 1lỗ	Cái	59,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
84	3.25.46.65 2.VIE.00.D 00	Hộp đầu cáp 22kV Cu/3x240mm ² -Ngoài trời-co ngót lạnh kiểu	Bộ	16,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	

STT	Mã VTTB	Tên, quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng kỹ thuật	Mã chất thải nguy hại
		co-rút-kèm đầu cốt hợp kim bu lông lực				
85	3.25.46.77 9.CHN.00. D00	Hộp đầu cáp 22kV Cu/3x300mm ² -Ngoài trời-Co ngót lạnh kiểu co-rút-Kèm đầu cốt hợp kim bu lông lực	Bộ	5,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
86	3.25.92.10 7.MAS.00. D00	Hộp đầu cáp Elbow-22kV-Cu/3x50mm ²	Bộ	1,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
87	3.25.92.19 5.CHN.00. D00	Hộp đầu cáp T-plug-22kV-Cu-3x240mm ²	Bộ	16,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
88	3.25.92.62 2.CHN.00. D00	Hộp đầu cáp T-plug-22kV-Cu/Al-3x300mm ²	Bộ	5,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
89	3.30.22.76 3.VIE.00.D 00	FCO 22kV-100A-10kArms-Cách điện sứ gốm	Bộ/1Ph a	2,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
90	3.30.22.76 4.VIE.00.D 00	FCO 22kV-100A-12kArms-cách điện polymer	Bộ/1Ph a	9,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
91	3.30.22.77 3.VIE.00.D 00	FCO 22kV-100A-10kArms-Cách điện polymer	Bộ/1Ph a	33,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
92	3.30.75.02 5.VIE.00.D 00	Dây chì FCO 22kV-Loại K-25A	Cái	3,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
93	3.42.80.41 8.CHN.00. D00	CSV 22kV-DH-10kA-Kèm hạt nổ	Quả	30,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
94	3.46.04.66 3.KOR.00. D00	MCB 1 cực 63A-230/400VAC-6kArms-Kiểu gài/Vặn vít	Cái	90,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
95	3.46.15.02 5.VIE.00.D 00	MCB 3 cực 25A-230/400VAC-6kArms-Kiểu gài/Vặn vít	Cái	7,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
96	3.46.15.05 9.CHN.00. D00	MCCB 3 cực 63A-690VAC/800V-25kArms-CO bằng tay	Cái	2,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
97	3.46.15.10 4.CHN.00. D00	MCB 3 cực 100A-230/400VAC-6kArms-Kiểu gài/Vặn vít	Cái	7,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
98	3.46.15.10 6.ITA.00.D 00	MCCB 3 cực 100A-690VAC/800V-25kArms-CO bằng tay	Cái	2,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
99	3.46.15.20 4.VIE.00.D	MCCB 3 cực 200A-690VAC/800V-	Cái	3,00	Kém phẩm chất, mất	

STT	Mã VTTB	Tên, quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng kỹ thuật	Mã chất thải nguy hại
	00	36kArms-CO bằng tay			phẩm chất	
100	3.46.15.25 4.CHN.00. D00	MCCB 3 cực 250A- 690VAC/800V- 36kArms-CO bằng tay	Cái	32,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
101	3.46.15.40 4.CHN.00. D00	MCCB 3 cực 400A- 690VAC/800V- 50kArms-CO bằng tay	Cái	6,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
102	3.46.15.50 4.VIE.00.D 00	MCCB 3 cực 500A- 690VAC/800V- 50kArms-CO bằng tay	Cái	1,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
103	3.46.15.63 4.CHN.00. D00	MCCB 3 cực 630A- 690VAC/800V- 50kArms-CO bằng tay	Cái	5,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
104	3.46.15.63 4.KOR.00. D00	MCCB 3 cực 630A- 690VAC/800V- 50kArms-CO bằng tay	Cái	1,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
105	3.46.16.10 4.CHN.00. D00	MCCB 3 cực 1000A- 690VAC/800V- 65kArms-CO bằng tay	Cái	1,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
106	3.46.16.10 4.KOR.00. D00	MCCB 3 cực 1000A- 690VAC/800V- 65kArms-CO bằng tay	Cái	1,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
107	3.62.95.10 0.VIE.00.D 00	Tủ tổng hạ áp-1000A- Ngoài trời-Kiểu treo	Tủ	1,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
108	3.62.95.40 0.VIE.00.D 00	Tủ tổng hạ áp-400A- Ngoài trời-Kiểu treo	Tủ	2,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
109	3.62.95.60 2.VIE.00.D 00	Tủ tổng hạ áp-630A- Ngoài trời-Kiểu treo	Tủ	4,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
110	3.62.95.64 3.CHN.16. D00	Tủ RMU 22kV-Kiểu compact-3 ngăn (2CD+1CC)-Không mở rộng được-1CC sang MBA-Không kết nối SCADA	Tủ	1,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
111	3.62.95.83 6.VIE.02.D 00	Tủ tụ bù 0,4kV-Điều khiển x cấp-6x10kVAr- Ngoài trời-Có điều khiển	Tủ	1,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
112	4.90.21.25 0.VIE.00.D 00	ống nhựa xoắn ĐK 32/25	Mét	70,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
113	8.75.70.92 6.VIE.00.D 00	Đèn báo sự cố	Cái	19,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	

STT	Mã VTTB	Tên, quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng kỹ thuật	Mã chất thải nguy hại
114	8.92.15.15 1.VIE.01.D 00	Biên: Cắm treo! Điện áp cao nguy hiểm chết người	Cái	42,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
115	8.92.15.15 3.VIE.00.D 00	Biên chỉ dẫn tên lộ	Cái	993,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
116	8.92.15.80 6.VIE.00.D 00	Biên tên trạm	Cái	21,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
117	3.06.40.00 2.VIE.00.D 00	Xà, sắt các loại	Kg	91,40	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
118	3.06.40.00 2.VIE.00.D 00	Xà, sắt các loại	Kg	3.115,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
119	3.06.40.00 2.VIE.00.D 00	Xà, sắt các loại	Kg	15.688,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
120	3.10.55.12 2.VIE.00.D 00	Cách điện đứng-22kV-Sứ gồm-Ty	Bộ	30,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
121	3.10.55.12 2.VIE.00.D 00	Cách điện đứng-22kV-Sứ gồm-Ty	Bộ	774,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
122	3.10.86.02 5.CZE.00. D00	Cách điện đứng-22kV-Polymer-Cầu dao phụ tải	Cái	64,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
123	3.10.88.22 2.CHN.01. D00	Chuỗi néo cách điện thủy tinh-22kV-Phụ kiện chuỗi néo cho dây trần	Bộ	35,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
124	3.10.88.24 2.VIE.00.D 00	Chuỗi cách điện néo-22kV-Polymer-Phụ kiện chuỗi néo	Bộ	90,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
125	3.10.88.24 2.VIE.05.D 00	Chuỗi néo cách điện polymer 22kV-Phụ kiện chuỗi néo cho dây trần	Bộ	528,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
126	3.10.88.92 2.VIE.01.D 00	Chuỗi đỡ cách điện polymer-22kV	Bộ	6,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
127	3.10.92.02 2.VIE.00.D 00	Chuỗi néo kép cách điện Polymer-22kV-Phụ kiện chuỗi néo	Bộ	3,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
128	3.15.28.05 1.VIE.00.D 00	Dây trần ACSR-50/8mm ²	Mét	2.150,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
129	3.15.28.07 1.VIE.00.D	Dây nhôm trần lõi thép ACSR 70/11mm ²	Mét	12.171,00	Kém phẩm chất, mất	

STT	Mã VTTB	Tên, quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng kỹ thuật	Mã chất thải nguy hại
	00				phẩm chất	
130	3.15.28.12 1.VIE.00.D 00	Dây trần ACSR- 120/19mm ²	Mét	1.053,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
131	3.15.28.12 1.VIE.00.D 00	Dây trần ACSR- 120/19mm ²	Mét	14.496,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
132	3.15.28.24 1.VIE.00.D 00	Dây trần ACSR- 240/32mm ²	Mét	2.672,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
133	3.15.28.24 1.VIE.00.D 00	Dây trần ACSR- 240/32mm ²	Mét	4.430,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
134	3.15.82.52 4.VIE.00.D 00	Dây đồng bọc cách điện 22kV-1x50mm ² -Cách điện XLPE-Uo/U: 12,7/22kV	Mét	48,50	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
135	3.25.33.32 6.VIE.00.D 00	Cáp ngầm 22kV-Cu- 3x240mm ² -Chống thấm nước-Màn chắn bằng đồng-Giáp kim loại dải bằng kép-Cách điện XLPE	Mét	12,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
136	3.30.22.77 3.VIE.00.D 00	FCO 22kV-100A- 10kArms-Cách điện polymer	Bộ/1Ph a	3,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
137	3.42.10.10 8.VIE.00.D 00	DCL 3 pha-22kV- 630A-25kA/s-CO bằng tay-Mở ngang-Cách điện gồm-Ngoài trời	Bộ	3,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
138	3.42.10.25 6.CHN.00. D00	DCL 3 pha-22kV- 630A-16kA/s-CO bằng tay-Mở dọc-Cách điện Polymer-Trong nhà	Cái	1,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
139	3.42.80.41 8.CHN.00. D00	CSV 22kV-DH-10kA- Kèm hạt nổ	Quả	3,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	
140	3.70.85.50 0.VIE.01.D 00	Nắp chụp sứ đứng đơn	Cái	51,00	Kém phẩm chất, mất phẩm chất	